

Soạn Ngữ văn lớp 6 VNEN Bài 30: Hoạt động khởi động

Câu (trang 103 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đọc truyện vui sau và cho biết câu chuyện nói lên điều gì?

Một biên tập viên của nhà xuất bản nọ nhận được tập bản thảo gồm mấy bài thơ của một nhà thơ trẻ gửi tới, kèm bức thư trong đó viết: “Tôi không chú ý lắm đến các dấu câu, nhờ ông thêm vào hộ cho”.

Biên tập viên gửi trả lại ngay những bài thơ đó. Trong bức thư trả lời tác giả, ông viết: “Lần sau gửi bản thảo, xin ông chỉ ghi những dấu câu thôi, còn thơ thì tôi sẽ điền vào”.

Trả lời:

Câu chuyện cho thấy dấu câu có vai trò quan trọng để biểu đạt những điều muốn nói, muốn viết, cần biết cách đặt dấu câu sao cho đúng và hợp lí.

Soạn Văn lớp 6 VNEN Bài 30: Hoạt động hình thành kiến thức

Câu 1 (trang 103, 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Ôn tập dấu câu (dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than)

Câu a (trang 103 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đặt các dấu chấm(...), dấu chấm hỏi(?), dấu chấm than(!) vào vị trí thích hợp có dấu ngoặc đơn. Giải thích vì sao em lại đặt các dấu câu như vậy:

(1) *Ôi thôi, chú mày ơi () Chú mày có lớn mà chẳng có khôn.*

(2) *Con có nhận ra con không ()*

(3) *Cá ơi, giúp tôi với () thương tôi với ()*

(4) *Giờ chớm hè () cây cối um tùm () Cả làng thơm ()*

Trả lời:

(1) *Ôi thôi, chú mày ơi (.) Chú mày có lớn mà chẳng có khôn.*

(2) *Con có nhận ra con không (?)*

(3) *Cá ơi, giúp tôi với (!) thương tôi với (!)*

(4) *Giờ chớm hè (.) Cây cối um tùm (.) Cả làng thơm (.)*

Câu b (trang 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Cách dùng các dấu chấm, dấu chấm hỏi và dấu chấm than trong những câu sau có gì đặc biệt?

(1) *Tôi phải bảo:*

- *Được, chú mình cứ nói thẳng thừng ra nào.*

(...) *Rồi với điệu bộ khinh khỉnh, tôi mắng:*

- (...) *Thôi, im cái điệu mưa dầm sùi sụt ấy đi.*

(2) *AFP đưa tin theo cách ốm ờ : «Họ là 80 người sức lực khá tốt nhưng hơi gầy»(!?)*

Trả lời:

- Dấu chấm đặt cuối câu cầu khiến.

- Dấu chấm than và dấu chấm hỏi đặt trong ngoặc (!?) với ngụ ý nghi ngờ, pha sắc thái châm biếm.

Câu c (trang 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). So sánh cách sử dụng dấu câu trong những cặp câu dưới đây và cho biết cách sử dụng dấu câu trong câu nào là hợp lý.

(1) - *Nơi đây vừa có nét hoang sơ, bí hiểm; lại vừa rất thanh thoát và giàu chất thơ.*

- *Nơi đây vừa có nét hoang sơ, bí hiểm. Lại vừa rất thanh thoát lại giàu chất thơ.*

(2) – *« Đệ nhất kì quan Phong Nha” nằm trong một quần thể hang động thuộc khối núi đá vôi Kẻ Bàng ở miền tây Quảng Bình. Có thể tới đây Phong Nha rất dễ dàng bằng hai con đường.*

- *Đệ nhất kì quan Phong Nha nằm trong một quần thể hang động thuộc khối núi đá vôi Kẻ Bàng ở miền Tty Quảng Bình, có thể tới Phong Nha rất dễ dàng bằng hai con đường.*

Trả lời:

(1) Ý đầu tiên sử dụng dấu (;) hợp lý, vì 2 vế của câu ghép có chung chủ ngữ, cùng nói lên đặc điểm của vùng ‘nơi đây’, có liên kết vừa... vừa.

(2) Ý đầu tiên sử dụng dấu (.) phân cách 2 câu là hợp lý vì ý nghĩa của hai câu này không liên quan chặt chẽ với nhau.

Câu d (trang 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Cách dùng dấu chấm hỏi và dấu chấm than trong các câu dưới đây có đúng không? Nếu không hãy sửa lại cho đúng.

Tôi chẳng tìm thấy ở tôi một năng khiếu gì? Và không hiểu vì sao tôi không thể thân với mèo như trước kia được nữa? Chỉ cần một lỗi nhỏ ở nó là tôi gắt um lên!

Trả lời:

Cách dùng dấu chấm hỏi và dấu chấm than trong các câu trên là sai.

Sửa lại:

Tôi chẳng tìm thấy ở tôi một năng khiếu gì. Và không hiểu vì sao tôi không thể thân với mèo như trước kia được nữa. Chỉ cần một lỗi nhỏ ở nó là tôi gắt um lên.

Câu e (trang 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đặt dấu chấm than vào cuối câu thích hợp.

- *Xin mời các bạn hãy đến thăm động Phong Nha quê tôi*

- *Động Phong Nha thật đúng là "Đệ nhất kỳ quan" của nước ta.*

- *Động Phong Nha có tất giữ bao điều huyền bí, thú vị, hấp dẫn mà con người vẫn chưa biết hết.*

Trả lời:

- *Xin mời các bạn hãy đến thăm Động Phong Nha Quê Tôi !*

- *Động Phong Nha thật đúng là "Đệ nhất kỳ quan" của nước ta !*

Câu g (trang 104 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đoạn đối thoại dưới đây có dấu chấm hỏi dùng không đúng? Vì sao?

- *Bạn đã đến thăm Động Phong Nha chưa?*

- Chưa? Thế còn bạn đã đến chưa?

- Mình đến rồi. Nếu tới đó, bạn mới hiểu vì sao mọi người lại thích đến thăm động như vậy?

Trả lời:

Dấu chấm hỏi dùng không đúng khi không đặt sau câu hỏi hay biểu lộ sự nghi ngờ.
Sửa lại một số câu :

- Chưa. Thế còn bạn đã đến chưa?

- Mình đến rồi. Nếu tới đó, bạn mới hiểu vì sao mọi người lại thích đến thăm động như vậy.

Câu 2 (trang 105 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Rút kinh nghiệm bài tập làm văn miêu tả sáng tạo.

Câu 3 (trang 105 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Luyện tập về từ loại và các phép tu từ tiếng Việt.

Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Tôi đi đứng oai vệ. Mỗi bước đi, tôi làm điệu dún dẩy các khoeo chân, rung lên rung xuống hai chiếc râu. Cho ra kiểu cách con nhà võ. Tôi tợn lắm. Dám cả khịa với tất cả mọi bà con trong xóm. Khi tôi to tiếng thì ai cũng nhin, không ai đáp lại. Bởi vì quanh quẩn ai cũng quen mình cả. Không nói, có lẽ họ nể hơn là sợ. Nhưng tôi lại tưởng thế là không ai dám ho he. Ấy vậy, tôi cho tôi giỏi. Những gã xốc nổi thường làm cử chỉ ngông cuồng là tài cao. Tôi quát mấy chị Cào Cào ngụ ngoài đầu bờ khiến mỗi lần thấy tôi đi qua, các chị phải núp khuôn mặt trái xoan dưới nhánh cỏ, chỉ dám đưa mắt lên nhìn trộm. Thỉnh thoảng, tôi ngứa chân đá một cái, gheo anh Gọng Vó lấm láp vừa ngo ngác dưới đầm lên. Tôi càng tưởng tôi là tay ghê gớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ rồi.

(Tô Hoài, *Đế Mèn Phiêu Lưu Ký*)

Câu a (trang 105 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Tìm trong đoạn văn trên từ 1 - 2 ví dụ cho mỗi loại: cụm danh từ, từ cụm động từ, từ cụm tính từ.

Từ loại	Ví dụ
Danh từ	
Động từ	
Tính từ	
Số từ	
Lượng từ	
Chi từ	
Phó từ	

Trả lời:

Từ loại	Ví dụ
Danh từ	<i>tôi, râu, bà con, gã xóc nôi, khuôn mặt...</i>
Động từ	<i>đi, làm điệu, dún dây, núp, nhìn trộm...</i>
Tính từ	<i>Oai vệ, ghê gớm, tợn</i>
Số từ	<i>hai, một</i>
Lượng từ	<i>Mỗi, mấy, tất cả, các, những</i>
Chỉ từ	<i>ấy</i>
Phó từ	<i>Cũng, đã, lắm</i>

Câu b (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Tìm trong đoạn văn trên từ 1 - 2 ví dụ cho mỗi loại: cụm danh từ, từ cụm động từ, từ cụm tính từ.

Trả lời:

- Cụm danh từ: *mấy chị Cào Cào, tất cả mọi bà con, các khoeo chân*
- Cụm động từ: *đã quát, đá một cái, ngu ngoài đầu bờ*
- Cụm tình từ: *tợn lắm*

Câu c (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Tìm trong đoạn văn trên 1 - 2 ví dụ cho phép tu từ (nếu có) theo bảng sau :

Phép tu từ	Ví dụ
So sánh	
Nhân hóa	
Ẩn dụ	
Hoán dụ	

Trả lời:

Phép tu từ	Ví dụ
So sánh	<i>Y như có nhát dao vừa lia qua</i>
Nhân hóa	<i>Anh Gọng Vó, chị Cào Cào</i>
Ẩn dụ	
Hoán dụ	

Soạn VNEN Văn 6 Bài 30: Hoạt động luyện tập

Câu 1 (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Chỉ ra sự khác nhau về sắc thái ý nghĩa của mỗi câu trong từng cặp dưới đây:

a. – Mẹ đã về.

- Mẹ đã về!

b. - Đến bao giờ mẹ mới được gặp con?

- Đến bao giờ mẹ mới được gặp con!

Trả lời:

a) Câu 1 dùng dấu hỏi với ý nghĩa để hỏi. Câu 2 dùng dấu chấm than dùng để bộc lộ cảm xúc vui vẻ.

b) Câu 1 (dùng dấu hỏi) để hỏi; câu 2 (dùng dấu chấm than) là câu cảm thán, bộc lộ cảm xúc của mẹ.

Câu 2 (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đặt dấu chấm, dấu chấm than, dấu chấm hỏi vào những vị trí thích hợp trong những chỗ có dấu ngoặc đơn ở đoạn văn dưới đây:

Về, sao tôi nhớ những cây bàng dọc đường. Đặc biệt, tôi đã quan sát một cây () Một cây bàng cuối đông, cao to, thân vạm vỡ, cành tỏa ra như tán () Nó đen đui lẫm lẫm () Tất cả lá của nó bị cháy rết; lá vàng pha, lá son đỏ của mùa thu thơ mộng nay đã xịt lại một màu gỉ sắt() Nhưng kia kìa, bỗng đâu một trận gió rét thốc tới () Tức thì khối lá ào ào xao động, cây bàng buông xuống một loạt lá sạm đen, lá bay trong gió, có lá bay vèo() Một trận gió nữa thốc tới () Cây bàng lại trút lá, say sưa() Cành của nó nhẹ bót đi, chọc lên cao hơn() Bấy giờ tôi mới nhìn kĩ: thì ra ở cành trụi nhất, đã lộ những chút mầm xanh rồi. Cây bàng () Có phải người là hình ảnh của những cuộc đấu tranh mới, cũ () Có phải nuôi dạy cho ta một bài học về cuộc chiến đấu để giành lấy mùa xuân ()

Trả lời:

Về, sao tôi nhớ những cây bàng dọc đường. Đặc biệt, tôi đã quan sát một cây(.) Một cây bàng cuối đông, cao to, thân vạm vỡ, cành tỏa ra như tán (.) Nó đen đui lẫm lẫm (!) Tất cả lá của nó bị cháy rết; lá vàng pha, lá son đỏ của mùa thu thơ mộng nay đã xịt lại một màu gỉ sắt(.) Nhưng kia kìa, bỗng đâu một trận gió rét thốc tới (.)Tức thì khối lá ào ào xao động, cây bàng buông xuống một loạt lá sạm đen, lá bay trong gió, có lá bay vèo(.) Một trận gió nữa thốc tới (.) Cây bàng lại trút lá, say sưa(.) Cành của nó nhẹ bót đi, chọc lên cao hơn(.) Bấy giờ tôi mới nhìn kĩ: thì ra ở cành trụi nhất, đã lộ những chút mầm xanh rồi. Cây bàng (.) Có phải người là hình ảnh của những cuộc đấu tranh mới, cũ (?) Có phải nuôi dạy cho ta một bài học về cuộc chiến đấu để giành lấy mùa xuân (?)

Câu 3* (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Viết một đoạn văn(5- 7 dòng) miêu tả một nhân vật mà em yêu thích, trong đó có sử dụng các dấu chấm hỏi dấu chấm than.

Trả lời:

Cô bé Haibara trong bộ truyện tranh *Thám tử lừng danh Conan* thật khiến em ngưỡng mộ. Khi tôi hỏi bạn rằng : Bạn thấy Haibara là người như thế nào ? Bạn tôi trả lời : Haibara thật bí ẩn ! Cũng có phần đúng nhưng tôi không nghĩ hoàn toàn vậy. Tôi cho đó là một nhân vật rất bản lĩnh và lương thiện. Cô bé chẳng những chế tạo ra thuốc APTX 4869 mà còn rất thông minh cùng Conan vượt qua rất nhiều những khó khăn.

Soạn VNEN Ngữ văn 6 Bài 30: Hoạt động vận dụng

Câu (trang 106 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). *Đọc lại một văn bản truyện, kĩ đã đọc ở kì II và nhận xét về cách sử dụng từ loại (danh từ, động từ, tính từ, số từ, lượng từ, chỉ từ); các cụm từ (cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ) của tác giả. Tự rút ra bài học cho bản thân về cách sử dụng từ ngữ.*

Trả lời:

Bài học đường đời đầu tiên được Tô Hoài sử dụng nhiều từ loại đa dạng, đó là các danh từ, cụm danh từ, các động từ, cụm động từ và các tính từ, cụm tính từ đầy hình ảnh, đầy biểu tượng. Cách sử dụng các từ ngữ có chọn lọc và đa dạng, phong phú khiến sự miêu tả chân dung nhân vật đậm màu hơn, sắc nét hơn.

=> Cách sử dụng từ ngữ: nên lựa chọn những hình ảnh đặc sắc, từ ngữ miêu tả giàu tính tượng hình, nhiều màu sắc và giá trị biểu đạt cao và quan trọng là phù hợp với mục đích, văn cảnh.